TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 336/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 22 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc *"Ly hôn, nuôi con chung"*, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Tổ 60, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng

Bị đơn**:** Ông Nguyễn Quang T**,** sinh năm: 1988. Địa chỉ: Tổ 60, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng..

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 14 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Hồng A (theo Giấy đăng ký kết hôn số 76/2012 ngày 06/8/2012 do Uỷ ban nhân dân P. Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng cấp).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Hồng A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Hồng A có 01 người con chung là cháu Nguyễn Trung D, sinh ngày 14/02/2014. Ly hôn, ông Nguyễn Quang T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà Nguyễn Thị Hồng A không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Hồng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Hồng A xác định không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng bà Nguyễn Thị Hồng A tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Hồng A đã nộp

là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001160 ngày 09/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng A số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Thọ Đông;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng